

Số: /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030**

Thực hiện Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 2815/QĐ-TTg*) và trên cơ sở tổng hợp, tham mưu của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 75/TTr-SKH-CN ngày 06/4/2026, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên.

2. Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ và từng bước làm chủ một số công nghệ, sản phẩm công nghệ chiến lược có tiềm năng, lợi thế của địa phương. Đồng thời, tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, viện nghiên cứu, trường đại học vào hoạt động nghiên cứu, phát triển và thương mại hóa sản phẩm công nghệ chiến lược.

3. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp trong quá trình tổ chức thực hiện. Các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và triển khai sản phẩm công nghệ chiến lược phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, gắn với các bài toán cụ thể của ngành, lĩnh vực trọng điểm.

#### II. MỤC TIÊU

1. Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ địa phương chủ trì theo quy định tại phụ lục VII ban hành kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg; đồng thời, trên cơ sở lợi thế và nhu cầu phát triển của tỉnh Thái Nguyên, xác định và tập trung triển khai một số công nghệ và sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên

như: Mô hình ngôn ngữ lớn và trợ lý ảo tiếng Việt; AI camera xử lý tại biên; Robot di động tự hành; hệ thống và thiết bị mạng di động 5G; hạ tầng mạng blockchain và các lớp ứng dụng truy xuất nguồn gốc, tài sản mã hóa; thiết bị bay không người lái; làm cơ sở xây dựng danh mục nhiệm vụ đặt hàng, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, bao gồm ngân sách địa phương và nguồn kinh phí từ Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia.

**2.** Chủ động tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg, gắn với nhu cầu thực tiễn và định hướng phát triển của tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, ứng dụng và thương mại hóa một số sản phẩm công nghệ chiến lược trong các lĩnh vực: quản lý đô thị thông minh, logistics, nông nghiệp công nghệ cao, y tế, giáo dục và bảo vệ môi trường.

**4.** Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược.

**5.** Hỗ trợ tối thiểu 10 -15 doanh nghiệp và một số viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển các công nghệ lõi và sản phẩm công nghệ chiến lược, khuyến khích phát triển một số doanh nghiệp phụ trợ cung ứng thiết bị, dịch vụ liên quan.

**6.** Thúc đẩy hình thành và phát triển một số lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ công nghệ có tiềm năng của tỉnh, góp phần tạo ra các sản phẩm và dịch vụ mới có giá trị gia tăng cao.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác tuyên truyền, phổ biến**

- Nội dung: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo để góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về vai trò của sản phẩm công nghệ chiến lược trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Hình thức thực hiện: Triển khai lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo, tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; Báo và Đài Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; UBND các xã, phường.

-Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

#### **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách**

- Nội dung:

+ Rà soát, đề xuất hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

+ Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình hoàn thiện cơ chế, chính sách và các mô hình thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các sản phẩm công nghệ chiến lược theo quy định.

+ Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các chính sách ưu đãi cho các doanh nghiệp triển khai các hoạt động công nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh theo Luật Công nghiệp công nghệ số.

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

### **3. Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và nâng cao năng lực**

- Nội dung:

+ Giao nhiệm vụ cho các tổ chức, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học thông qua tài trợ, đặt hàng để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

+ Tổ chức xây dựng và triển khai kế hoạch đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc danh mục địa phương chủ trì theo phụ lục VII ban hành kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg.

+ Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ trực tiếp nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong xây dựng, khai thác các cơ sở dữ liệu và bộ dữ liệu chuyên ngành phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ trong các lĩnh vực như: Y tế, logistics, giao thông vận tải, môi trường, nông nghiệp, văn hóa, du lịch, giáo dục, sản xuất, sở hữu trí tuệ, pháp luật và tài chính.

+ Hỗ trợ các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học trên địa bàn tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, ứng dụng và thương mại hóa các sản phẩm, giải pháp công nghệ chiến lược.

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan Trung ương và sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **4. Hỗ trợ đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường**

- Nội dung:

+ Phát triển quyền sở hữu trí tuệ, nâng cao năng suất, chất lượng, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo và các loại hình nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

+ Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại đối với các sản phẩm công nghệ chiến lược.

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Công Thương (theo chức năng, nhiệm vụ).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan Trung ương và sở, ban, ngành tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

## **5. Phát triển nguồn lực và hạ tầng khoa học, công nghệ**

- Nội dung:

- + Tuyển dụng, đào tạo kỹ sư và các chuyên gia trình độ cao thông qua các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ phục vụ ứng dụng và phát triển công nghệ lõi, sản phẩm công nghệ chiến lược.

- + Thu hút các nhà khoa học xuất sắc đến làm việc tại các cơ sở giáo dục đại học, sở, ban, ngành tỉnh nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ chiến lược.

- + Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; nghiên cứu áp dụng cơ chế tuyển chọn, sử dụng tổng công trình sư, kiến trúc sư trưởng cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược theo quy định.

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường.

- Đơn vị phối hợp: Các viện nghiên cứu, trường đại học và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

## **6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế**

- Nội dung:

- + Phối hợp triển khai các dự án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của trung ương và địa phương.

- + Theo dõi xu thế quản trị toàn cầu, đánh giá tác động, khả năng và lộ trình tham gia các cơ chế, sáng kiến hợp tác phù hợp với lợi ích quốc gia.

- Đơn vị chủ trì, thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh; Đại học Thái Nguyên; các viện nghiên cứu, trường đại học; doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Thực hiện nhiệm vụ đầu mối; hằng năm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, thực hiện kế hoạch đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc danh mục địa phương chủ trì (*tại phụ lục VII ban hành kèm theo Quyết định số 2815/QĐ-TTg*) và triển khai các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu tuyển chọn, sử dụng tổng công trình sư, kiến trúc sư trưởng cho các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược thuộc thẩm quyền địa phương theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương; định kỳ (hoặc đột xuất khi cần thiết) báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

## **2. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch của các đơn vị và căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính thẩm định dự toán, tổng hợp và tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo phân cấp ngân sách và đảm bảo phù hợp theo các quy định của pháp luật.

## **3. Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xác định nhu cầu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển ngành, lĩnh vực.

- Phối hợp cung cấp dữ liệu chuyên ngành; tham gia triển khai, thử nghiệm, ứng dụng các sản phẩm công nghệ chiến lược trong phạm vi quản lý.

- Lồng ghép các nhiệm vụ của Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và trung hạn của ngành, địa phương.

## **4. Đại học Thái Nguyên, các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp và tổ chức liên quan**

- Chủ động tham gia nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, ứng dụng và thương mại hóa các sản phẩm công nghệ chiến lược theo định hướng của Chương trình.

- Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động kết nối cung - cầu công nghệ, chuyển giao công nghệ, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Quyết định số 2815/QĐ-TTg ngày 28/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia phát triển sản phẩm công nghệ chiến lược ưu tiên triển khai ngay trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động chỉ đạo, tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) để xem xét, giải quyết theo quy định./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (đ/c Loan);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đại học Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Tuấn);
- Lưu: VT, KGVX (Nhưng)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**

